

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA  
HÀ NỘI – KIM BÀI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2021

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà Nước

Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Kim Bài
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0500293795
- Vốn điều lệ: 39 860 000 000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 39 860 000 000 đồng
- Địa chỉ: Thị trấn Kim Bài - Thanh Oai - TP Hà Nội
- Số điện thoại: 024 33 873 036
- Số Fax: 024 33 871 006
- Website: [www.hkbeco.vn](http://www.hkbeco.vn)
- Mã cổ phiếu: BHK

#### Quá trình hình thành và phát triển:

- Năm 2005, Công ty chế biến kinh doanh lương thực và thực phẩm Hà Tây thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, bán toàn bộ vốn Nhà nước cho cán bộ công nhân viên trong Công ty và đổi tên thành Công ty Cổ phần Bia Kim Bài.
- Năm 2008 là Công ty liên kết của Tổng Công ty CP Bia- Rượu- NGK Hà Nội, sau khi cơ cấu lại vốn điều lệ từ 8 tỷ lên 13 tỷ và đổi tên thành Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Kim Bài. Từ đó đến nay Công ty là đơn vị thành viên của Tổng Công ty cổ phần Bia Rượu Nước giải khát Hà Nội.
- Hiện tại vốn điều lệ của Công ty là 39,86 tỷ.
- Sản lượng Bia sản xuất và tiêu thụ các loại năm 2020 đạt hơn 20 triệu lít/ năm.

#### 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất kinh doanh Bia các loại;
- Địa bàn kinh doanh

Các tỉnh Lạng Sơn, Sơn La, Hoà Bình, Hà Nội và một số tỉnh miền Bắc.

### **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

a. Tổ chức kinh doanh: Công ty Cổ Phần Bia Hà Nội - Kim Bài

Địa chỉ: Thị trấn Kim Bài - Thanh Oai - Hà Nội

Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần

b. Cơ cấu bộ máy quản lý.

### **4. Định hướng phát triển**

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Năm 2021 do vẫn ảnh hưởng của dịch bệnh covid - 19 và tác động của Nghị định 100 nhưng mục tiêu của ban lãnh đạo đặt ra sản xuất kinh doanh ổn định, đảm bảo thu nhập cho cán bộ, công nhân viên lao động và có cổ tức cho các cổ đông góp vốn.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Tốc độ tăng trưởng sản lượng tiêu thụ năm 2021 phấn đấu tăng 5% đến 10% so với năm 2020

- Khai thác thế mạnh sản phẩm Bia hơi Hà Nội và Bia Kim Bài các loại.

- Phát triển hệ thống phân phối mạng lưới thị trường tiêu thụ, phát triển thị trường tiềm năng sẵn có.

- Tập chung củng cố, mở rộng thị trường Bia hơi Hà Nội, Bia Kim Bài các loại. Công tác phục vụ tốt nhất đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng. Có chính sách bán hàng phát triển thị trường hợp lý đối với từng khách hàng và từng vùng thị trường cụ thể,

- Phát triển thị trường Bia chai Kim Bài vào các vùng miền núi như Điện Biên, Mộc Châu, Sơn La...

- Đảm bảo nguồn vốn được sử dụng hiệu quả.

- Đào tạo, định biên, phân loại lao động ở các bộ phận, sắp xếp người lao động vào vị trí phù hợp với năng lực, chuyên môn, kỹ thuật tay nghề để ổn định lao động phục vụ cho nhu cầu thực tế sản xuất tại các phòng ban, bộ phận phân xưởng đảm bảo năng suất, chất lượng công việc. Có đánh giá chất lượng lao động từng tháng với tiêu chí kết quả công việc của người lao động gắn với thu nhập hàng tháng.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính sách liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

- Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Kim Bài sản xuất kinh doanh ngành đồ uống, công ty luôn nâng cao ý thức cộng đồng, thực hiện trách nhiệm đối với xã hội thông qua:

- Cung cấp sản phẩm đạt chất lượng tốt đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng.
- Đảm bảo cổ tức cho các cổ đông góp vốn.
- Hợp đồng mua bán với các đại lý khách hàng trên nguyên tắc đôi bên cùng có lợi.
- Cải thiện đời sống vật chất, tinh thần làm việc cho người lao động
- Công tác vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy nổ được ban lãnh đạo quan tâm, xử lý nguồn nước thải theo đúng tiêu chuẩn của ngành và của Nhà Nước, sản xuất luôn luôn tuân thủ an toàn vệ sinh thực phẩm, yêu cầu bảo vệ môi trường.

### **5. Các rủi ro:**

#### **a. Rủi ro về luật pháp**

- Hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng bởi nhiều bộ luật như: Luật Doanh nghiệp, luật thuế, luật lao động, luật chứng khoán.
- Là Doanh nghiệp hoạt động theo hình thức Công ty Cổ phần và đăng ký giao dịch Upcom, công ty sẽ chịu sự tác động của luật chứng khoán, các quy định của UBCKNN và sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

#### **b. Rủi ro tín dụng**

Công ty có rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh và từ hoạt động tài chính bao gồm: tiền gửi ngân hàng và các công cụ tài chính khác.

#### **c. Rủi ro lãi suất**

Rủi ro về thay đổi lãi suất thị trường của công ty chủ yếu liên quan đến các khoản vay ngắn hạn, trung hạn.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### **• Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tăng/Giảm	So sánh tỷ lệ %
Doanh thu Bán hàng	313 546 514 233	228 862 200 000	84 684 314 233	72,99
Lợi nhuận trước thuế	12 528 265 513	6 809 104 254	5 719 161 259	54,35
Lợi nhuận sau thuế	10 019 531 339	5 847 773 360	4 171 757 979	58,36

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Chỉ tiêu	Năm 2020	Kế hoạch 2020	Tăng/ Giảm	Tỷ lệ %
Doanh thu bán hàng	228 862 200 000	219 637 102 588	9 225 097 412	104,2
Lợi nhuận trước thuế	6 809 104 254	5 500 000 000	1 309 104 254	123,8
Lợi nhuận sau thuế	5 847 773 360	4 400 000 000	1 447 773 360	132,9

**2. Tổ chức và nhân sự**

- Danh sách Ban điều hành

STT	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu có quyền biểu quyết (%)	Bổ nhiệm/ Miễn nhiệm
1	Phạm Văn Khánh	Giám đốc	2,36	Miễn nhiệm 05/3/2020
2	Nguyễn Thị Lệ Thủy	Giám đốc	5	Bổ nhiệm 05/3/2020
3	Lê Văn Chính	Phó giám đốc	2,2	
4	Trương Văn Hải	Phó giám đốc	0,94	
5	Vũ Thị Thương Huyền	Kế toán trưởng	0,07	

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

+ Danh sách cán bộ công nhân viên công ty

Phân loại	Số lượng	Tỷ lệ (%)
<b>Trình độ lao động</b>	<b>180</b>	<b>100</b>
- Thạc sĩ	1	0,56
- Cử nhân (Đại học, Cao đẳng)	65	36,11
- Trung học chuyên nghiệp	27	15
- Phổ thông trung học	87	48,33
<b>Giới tính</b>	<b>180</b>	<b>100</b>
Lao động nữ	87	48,33
Lao động nam	93	51,67

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện trong năm 2020**

Năm 2020 Công ty đã thực hiện đầu tư tài sản cố định và dụng cụ bán hàng hơn 5 tỷ đồng

**4. Tình hình tài chính**

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	SS % năm 2020 với năm 2019
Tổng giá trị tài sản	80 927 160 953	94 439 857 172	85,69
Doanh thu thuần	131 632 356 115	182 963 666 131	71,94
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5 910 252 056	9 732 892 908	60,72
Lợi nhuận khác	898 852 198	2 795 372 605	32,16
Lợi nhuận trước thuế	6 809 104 254	12 528 265 513	54,35
Lợi nhuận sau thuế	5 847 773 360	10 019 531 339	58,36

**5. Cơ cấu cổ đông.**

a) Cổ phần: - Tổng số cổ phần 3 986 000 cổ phần

- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông

## b) Cơ cấu cổ đông

TT	Cổ đông	Số lượng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/ Vốn điều lệ
I	Cổ đông trong nước	310	3.986.000	100%
1	Tổ chức	4	2.054.000	51,5 %
2	Cá nhân	306	1.932.000	48,5%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

### 6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất trong năm của Công ty theo quy định của ngành Bia - Rượu - NGK.

b) Các báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế, sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty cho cấp quản lý trực tiếp theo định kỳ.

### 6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp năm 2020:

- Điện tiêu thụ: 2.997.000 kwh/ năm
- Hơi tiêu thụ: 6.410 tấn
- Dầu diesel: 1.500 lít

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Năng lượng tiết kiệm thông qua việc thay thế và nâng cấp hệ thống chiết Bia hơi cũ sang dây chuyền chiết Bia hơi tự động; thay thế máy chiết chai làm tăng năng suất và giảm tiêu hao Bia.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng gửi cho cơ quan cấp trên khi có yêu cầu.

### 6.3 Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: 38 520 m<sup>3</sup> nguồn nước ngầm.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và sử dụng: 2 681 m<sup>3</sup>

### 6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: **Không**

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: **Không**

#### *6.5. Chính sách liên quan đến người lao động*

a) Số lượng lao động bình quân năm 2020 là 180 người, mức lương trung bình đối với người lao động là 6,1 triệu đồng/ người/ tháng.

b) Mặc dù năm 2020 gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19 và nghị định 100 của chính phủ, sản lượng tiêu thụ giảm 26,5% so với cùng kỳ, nhưng ban lãnh đạo công ty vẫn có những chính sách quan tâm đến người lao động nhằm đảm bảo sức khỏe và phúc lợi cho người lao động: Thanh toán đầy đủ chế độ ốm đau, thai sản cho người lao động theo quy định hiện hành của nhà nước. Các chế độ tiền lương, thưởng, thanh toán tiền phép đầy đủ đúng thời gian quy định. Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động. Năm 2020 Công ty phối hợp với Công đoàn hỗ trợ 100% chi phí tổ chức thăm quan, nghỉ mát cho toàn thể CBCNVLĐ trong Công ty 3 ngày 2 đêm tại SAPA để động viên CBCNVLĐ sau những ngày làm việc vất vả với tổng chi phí khoảng gần 600 tr đồng. Bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, thanh niên trong quá trình công tác làm việc tại Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động: Hàng năm Công ty tổ chức tập huấn cho CBCNVLĐ trong Công ty các lớp ATVSLĐ - PCCN, an toàn vệ sinh thực phẩm, các lớp đào tạo ngắn hạn để nâng cao trình độ chuyên môn tay nghề cho người lao động do công ty tự tổ chức và cấp trên tổ chức.

#### *6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương*

- Các hoạt động ủng hộ từ thiện được Công ty quan tâm như ủng hộ quỹ xã hội, nạn nhân chất độc da cam, quỹ vì người nghèo, ủng hộ đồng bào lũ lụt, quỹ phòng chống dịch bệnh, các hoạt động ủng hộ từ thiện do địa phương phát động được Công ty hưởng ứng. Trong năm 2020 tổng số tiền ủng hộ từ thiện là hơn 100 triệu đồng .

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

- *Kết quả hoạt động SXKD năm 2020*

- Tuy mấy tháng đầu năm do ảnh hưởng của nghị định 100 của chính phủ và dịch covid – 19 nhưng sang tháng 05 dịch bệnh đã được kiểm soát, nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm của Công ty tăng lên, thời tiết nắng nóng nhiều dưới sự chỉ đạo của Đảng uỷ, HĐQT, BGD với mục tiêu đặt ra tiết kiệm chi phí, cải tiến chất lượng, thúc đẩy mở rộng thị trường tiêu thụ.. Kết quả SXKD của Công ty thực hiện năm 2020 cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020	TH năm 2020	% TH 2020/ KH 2020
1	Tổng D.thu bán hàng	Đồng	219 637 102 588	228 862 200 000	104,2
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	5 500 000 000	6 809 104 254	123,8
3	Lao động bình quân	Người	180	180	100
4	Thu nhập bình quân	Tr đ/ người/ tháng	6 000 000	6 100 000	101,7
5	Nộp NSNN	Đồng	101 100 736 432	107 960 796 739	106,8
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	5%	Trình ĐHCĐ	

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

STT	Chỉ tiêu	Đầu năm	Cuối năm	So sánh ( % )
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>20.529.267.274</b>	<b>13.087.285.625</b>	<b>63,75</b>
1	Tiền và khoản tương đương tiền	1.240.813.675	2.877.018.084	231,87
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn			
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	11.414.424.992	2.983.778.000	26,14
4	Hàng tồn kho	7.874.028.607	7.226.489.541	91,78
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>73.910.589.898</b>	<b>67.839.875.328</b>	<b>91,79</b>
1	Tài sản cố định	65.825.626.837	62.959.576.535	95,65
2	Tài sản dở dang dài hạn			
3	Tài sản dài hạn khác	8.084.963.061	4.880.298.793	60,36
4	Nợ phải trả			
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>94.439.857.172</b>	<b>80.927.160.953</b>	<b>85,69</b>

### b) Tình hình nợ phải trả



- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

STT	Chỉ tiêu	Đầu năm	Cuối năm	So sánh ( % )
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>39.515.017.205</b>	<b>28.433.547.626</b>	<b>71,96</b>
1	Phải trả người bán ngắn hạn	1.194.701.480	1.599.477.940	133,88
2	Thuế và các khoản ngắn hạn khác	15.334.906.627	2.309.671.082	15,06
3	Phải trả người lao động	2.982.379.387	2.686.438.293	90,08
4	Phải trả ngắn hạn khác	14.584.853.400	14.838.529.000	101,74
5	Vay và nợ thuê tài chính	600.000.000	1.900.000.000	316,67
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.647.766.311	3.297.266.311	200,11
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>3.114.750.000</b>	<b>1.802.165.000</b>	<b>57,86</b>
1	Phải trả dài hạn khác	21.250.000	536.165.000	252,23
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	3.093.500.000	1.266.000.000	40,92

Nợ xấu phải thu: Không có

Tài sản xấu ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh: Không có

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Đào tạo, định biên, phân loại lao động ở các bộ phận, sắp xếp người lao động vào vị trí phù hợp với năng lực, chuyên môn, kỹ thuật tay nghề để ổn định lao động phục vụ cho nhu cầu thực tế sản xuất tại các phòng ban, bộ phận phân xưởng đảm bảo năng suất, chất lượng công việc. Có đánh giá chất lượng lao động từng tháng với tiêu chí kết quả công việc của người lao động gắn với thu nhập hàng tháng.

- Khi có nghị định, thông tư hướng dẫn mới của cơ quan quản lý nhà nước, công văn của cấp trên. Các phòng ban nghiệp vụ phân xưởng được tập huấn và tự nghiên cứu đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, vận dụng vào điều kiện thực tiễn của Công ty.

- Tuyên truyền và phổ biến, quán triệt, thực hiện nghiêm túc nội quy kỷ luật lao động, quy chế của công ty.

- Công tác quản lý được nâng cao, áp dụng kỹ thuật khoa học vào sản xuất với mục tiêu tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm. Có chế độ khen thưởng động viên kịp thời đối với người lao động có sáng kiến cải tiến kỹ thuật đem lại lợi ích cho Công ty, kỷ luật đối với những lao động vi phạm nội quy, quy chế của Công ty căn cứ vào mức độ vi phạm của người lao động.

#### **4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.**

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường.

- Đẩy mạnh hoạt động tiết kiệm nguồn tài nguyên và năng lượng.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động.

- Việc thực hiện an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động - PCCN trong sản xuất được Ban giám đốc công ty quan tâm hàng đầu. 100% người lao động được tập huấn về ATVSTP, an toàn lao động - PCCN.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức đến toàn thể CBCNVLD trong công ty, xây dựng ý thức thực hiện thường xuyên sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường.

- Thực hiện 5S tại các phòng ban phân xưởng sản xuất.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.

- Thực hiện đầy đủ và phù hợp với quy định của Nhà nước, tham gia các hoạt động ủng hộ, từ thiện của địa phương phát động.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

- Sự chỉ đạo sát sao của HĐQT năm 2020 Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ SXKD Đại hội đồng cổ đông giao cho các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, thu nhập đều tăng so với kế hoạch SXKD đề ra.

- Công tác quản lý tốt, Cán bộ công nhân viên trong Công ty đã được trang bị đầy đủ kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ, được tập huấn đào tạo nâng cao trình độ, chuyên môn tay nghề đáp ứng được yêu cầu công việc cấp trên giao cho, công tác tài chính kế toán thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và được kiểm toán xác nhận đáp ứng được yêu cầu đề ra của HĐQT, giữ gìn vệ sinh môi trường, thực hiện tốt công tác an ninh quốc phòng, làm tốt công tác ủng hộ, từ thiện xã hội.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc**

Năm 2020 là một năm đặc biệt khó khăn đối với ngành Bia – Rượu – NGK nói chung và công ty CP Bia Hà Nội – Kim Bài nói riêng nguyên nhân do ảnh hưởng Nghị định 100 của chính phủ có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 và dịch bệnh covid – 19, nhu cầu người tiêu dùng về sản phẩm Bia bị sụt

giảm. Với sự chỉ đạo sát xao của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã nỗ lực làm việc và có những quyết định linh hoạt, kịp thời để giữ vững và mở rộng thị trường, thực hiện tiết kiệm đảm bảo SXKD năm 2020 có hiệu quả. Trong quá trình điều hành, Giám đốc luôn luôn tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, thực hiện đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của Hội đồng quản trị. Ban lãnh đạo đề ra các chương trình, giải pháp và quyết định phù hợp và tình hình thực tế của thị trường, chủ động trong việc tổ chức kinh doanh, mang lại hiệu quả cho Công ty, đúng quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT; đồng thời đảm bảo sự phát triển của Công ty. Các thành viên trong Ban giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành Công ty trong việc triển khai thực hiện Nghị Quyết của Hội đồng quản trị và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã phối hợp tốt với Ban điều hành chỉ đạo, tổ chức toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh mà nghị quyết đã đề ra.

### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị công ty xây dựng định hướng mục tiêu kinh doanh năm 2021 gồm:

- Năm 2021 tình hình SXKD của Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn, sự cạnh tranh của các hãng Bia trong và ngoài nước, dịch bệnh covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, khó lường. Để có chỗ đứng trên thị trường và đạt được chỉ tiêu kế hoạch đề ra; Công ty cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ:

- Tăng cường công tác quản lý, điều hành sản xuất, thường xuyên theo dõi sát sao tình hình sản xuất kinh doanh để có những điều chỉnh cho phù hợp, kịp thời.

- Đảm bảo chất lượng sản phẩm, tuân thủ quy trình công nghệ sản xuất, kiểm soát chất lượng sau bán hàng trên thị trường đến tận tay người tiêu dùng.

- Tập chung củng cố, mở rộng thị trường Bia hơi Hà Nội, Bia Kim Bài các loại. Công tác phục vụ tốt nhất đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Có chính sách bán hàng phát triển thị trường hợp lý đối với từng khách hàng và từng vùng thị trường cụ thể,

- Phát triển thị trường Bia chai Kim Bài vào các vùng miền núi như Điện Biên, Mộc Châu, Sơn La...

- Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục xây dựng đội ngũ công nhân trong thời đại công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước, tích cực tham gia các phong trào thi đua sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm trong sản xuất tại các khâu mục đích hạ giá thành sản phẩm. Đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

#### a. Thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%)	Bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Ông Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	24	
2	Ông Lê Văn Chính	Ủy viên HĐQT	2,2	
3	Ông Hoàng Ngọc Văn	Ủy viên HĐQT	17,3	
4	Ông Trương Văn Hải	Ủy viên HĐQT	0,94	
5	Bà Nguyễn Thị Lệ Thuý	Ủy viên HĐQT	5	Bổ nhiệm ngày 20/6
6	Bà Vũ T Thương Huyền	Ủy viên HĐQT	0,08%	Miễn nhiệm ngày 20/6

#### b. Các tiểu ban HĐQT

- Hội đồng quản trị Công ty không thành lập tiểu ban HĐQT, tuy nhiên HĐQT có cử thành viên HĐQT phụ trách: Tổ chức hành chính – Nhân sự, thị trường, sản xuất, kế hoạch - vật tư.

#### c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh trình Đại hội cổ đông thường niên.

- Chỉ đạo về tổ chức sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông, giám sát thường xuyên và định hướng kịp thời cho Ban điều hành công ty.

- HĐQT giám sát tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và xem xét các báo cáo công việc cụ thể của Ban giám đốc, các phòng ban, bộ phận sản xuất, kết quả thực hiện theo tháng, quý của Công ty qua các buổi họp giao ban định kỳ để từ đó đánh giá và đề ra các giải pháp hoặc điều chỉnh kịp thời.

- Số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)
1	Ông Phạm Trung Kiên	6	100
2	Ông Lê Văn Chính	6	100
3	Ông Hoàng Ngọc Văn	6	100
4	Ông Trương Văn Hải	6	100
5	Bà Nguyễn Thị Lệ Thuý	4	100
6	Bà Vũ T Thương Huyền	2	100

### **Ban kiểm soát.**

#### **Thành viên Ban kiểm soát**

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Bà: Nguyễn Thị Thơm	Trưởng BKS	
2	Bà: Trịnh Thị Thu Hoài	UVBKS	
3	Ông Bùi Gia Tình	UVBKS	Miễn nhiệm 20/6
4	Bà: Phạm Thị Tuyết Mai	UVBKS	Bổ nhiệm 20/6

#### **Hoạt động của Ban kiểm soát**

- Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định và điều lệ của Công ty.

- Giám sát việc thực hiện các nghị quyết đại hội đồng cổ đông, nghị quyết hội đồng quản trị, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động sản xuất kinh doanh theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Số lượng các cuộc họp Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Bà: Nguyễn Thị Thơm	2	100	
2	Ông: Bùi Gia Tình	1	100	Miễn nhiệm từ tháng 06/2020
3	Bà: Trịnh Thị Thu Hoài	2	100	
4	Bà: Phạm T Tuyết Mai	1	100	Bỏ nhiệm từ tháng 06/2020

### 3. Các giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, ban giám đốc, ban kiểm soát.

#### a. Lương, thưởng thù lao

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền thù lao
1	Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	48.000.000
2	Nguyễn Thị Lệ Thủy	UVHĐQT – Giám đốc	231.397.400
3	Lê Văn Chính	UVHĐQT – Phó GD	235.033.900
4	Trương Văn Hải	UVHĐQT – Phó GD	233.098.000
5	Hoàng Ngọc Văn	UVHĐQT – Phó GD	36.000.000
6	Vũ Thị Thương Huyền	Kế toán trưởng	172.062.284
7	Nguyễn Thị Thơm	Trưởng ban KS chuyên trách	105.516.000
8	Bùi Gia Tình	UVBKS	12.000.000
9	Trịnh Thị Thu Hoài	UVBKS	24.000.000
10	Phạm T Tuyết Mai	UVBKS	14.000.000

- **Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có**

- **Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty.**

- Thực hiện quy định về quản trị Công ty đại chúng theo luật doanh nghiệp, tuân thủ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP Bia Hà Nội- Kim Bài tại ngày 31/ 12/ 2020, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán tài chính, Báo cáo kết quả SXKD của Công ty, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Thị Lệ Thủy*

